

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
QUẬN LÊ CHÂN
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 113/2021/HS-ST
Ngày 29- 9 -2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN LÊ CHÂN - THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Hải Yên

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Mai

Ông Nguyễn Văn Hạnh

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Đinh Thị Ngọc Trâm - Thư ký Toà án nhân dân quận Lê Chân

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân Quận Lê Chân tham gia phiên tòa: Ông Trần Hùng V - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 9 năm 2021, tại trụ sở Toà án nhân dân quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 105/2021/HSST- HS ngày 15 tháng 9 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 255/2021/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 9 năm 2021 đối với bị cáo:

Nguyễn Thanh T, sinh năm 1990 tại Hải Phòng. Nơi cư trú: Thôn 1 xã Vĩnh Tiến, huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Chuy và bà Nguyễn Thị Tuyết; có vợ là Bùi Phương Dung và 01 con; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ ngày 08/4/2021; tạm giam ngày 13/4/2021; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 10 giờ ngày 08/4/2021, tại khu vực trước cửa số nhà 804 L, phường K, quận L, Hải Phòng, Tổ công tác của đội CSGT Công an quận Lê Chân phát hiện 02 đối tượng không đội mũ bảo hiểm nên đã phát tín hiệu dừng xe để kiểm tra. Đối tượng ngồi sau nhảy xuống đi bộ, còn đối tượng lái xe bỏ chạy. Đối tượng ngồi sau lấy từ trong ví ra 02 gói nylon nghi là ma túy ném xuống đất và bỏ chạy thì bị Tổ công tác phát hiện, bắt giữ đưa về Công an phường Kênh Dương lập biên bản; thu giữ 02 túi nylon kích thước 1,5cm x 1,5cm chứa tinh thể

màu trắng, 01 ví đen, 01 chứng minh nhân dân mang tên Nguyễn Thanh T, 01 điện thoại di động Oppo màu đen, 01 điện thoại Vsmart màu đen.

Tại bản Kết luận giám định số 249/KLGD -MT ngày 10/4/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an TP Hải Phòng kết luận: Tinh thể màu trắng của mẫu số 1 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,23 gam là loại Methamphetamine.

Tinh thể màu trắng của mẫu số 2 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,20 gam là loại Methamphetamine .

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Thanh T khai nhận: Khoảng 8 giờ 30 phút ngày 08/4/2021, T một mình đến một căn nhà tại khu vực Tân Khê, Đồng Hòa, Kiến An, Hải Phòng mua ma túy đá về để sử dụng một mình. T gõ vào cửa căn nhà thì bên trong có người gõ lại, T hiểu là đồng ý bán ma túy cho T. T nói “Cho em 400.000 đồng ma túy đá” và đưa 400.000 đồng qua khe cửa. Người trong nhà không nói gì, nhận tiền và đưa lại cho T 02 túi nylon kích thước 1,5cm x1,5cm chứa ma túy đá. T cất 02 túi ma túy vào ví và cho vào túi bên trong áo khoác đang mặc rồi đi về. Trên đường về T gọi bạn là Đoàn Văn V, sinh năm: 1990, trú tại: Vĩnh Tiến, Vĩnh Bảo, Hải Phòng đến đón. V một mình đi xe mô tô đến đón T. Khi cả hai đi qua khu vực trước cửa số nhà 804 Thiên Lôi, Kênh Dương, Lê Chân, Hải Phòng thì V bỏ chạy, T bị bắt như nội dung trên. V không biết và không liên quan đến việc T mua và cất giữ ma túy.

Bản Cáo trạng số 114/CT-VKSLC ngày 13/9/2021, Viện Kiểm sát nhân dân quận Lê Chân truy tố Nguyễn Thanh T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà Nguyễn Thanh T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, phù hợp tang vật chứng thu giữ và kết luận giám định cùng các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo về tội danh và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt: Nguyễn Thanh T với mức án từ 18 tháng đến 24 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Do bị cáo nghề nghiệp và thu nhập không ổn định và không có tài sản riêng nên đề nghị HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự đề nghị HĐXX tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong đựng lượng ma túy và vỏ bao còn lại sau giám định niêm phong số 249MT/PC09;

Đối với 01 điện thoại di động màn hình cảm ứng nhãn hiệu OPPO có ID:2019PC10808 và 01 điện thoại di động màu đen nhãn hiệu VSMART màn hình cảm ứng IMEI 1 :356764102106532 và 01 ví da màu đen, 01 căn cước công dân

mang tên Nguyễn Thanh T là tài sản riêng của bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên đề nghị HĐXX trả lại cho bị cáo.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Đối với việc T khai đã hai lần khác mua ma túy tại địa điểm căn nhà khu vực Tân Khê, Đồng Hòa, Kiến An, Hải Phòng : do T đã sử dụng hết số ma túy và không nhớ rõ ngày mua nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để xử lý nên không đề nghị HĐXX xem xét giải quyết.

Đối với việc T khai mua ma túy tại nhà của Trần Bích N, còn N khai không biết và không bán ma túy cho T: Ngoài lời khai của T, Cơ quan điều tra không thu thập được tài liệu, căn cứ khác nên không đủ cơ sở kết luận nên không đề nghị HĐXX xem xét giải quyết..

Đối với Đoàn Văn V: hiện vắng mặt tại địa phương nên Cơ quan điều tra tách ra, điều tra làm rõ xử lý sau nên không đề nghị HĐXX xem xét giải quyết..

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- Về tố tụng:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Lê Chân, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân quận Lê Chân và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

- Về tội danh:

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, Biên bản phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ, kết luận giám định và các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ thể hiện: Khoảng 10 giờ, ngày 08/4/2021 Nguyễn Thanh T có hành vi cất giữ trái phép 0,43 gam ma túy túy là loại Methamphetamine với mục đích để sử dụng cho bản thân và đã bị bắt quả tang tại khu vực trước cửa số nhà 804 Thiên Lôi, phường Kênh Dương, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng nên đủ cơ sở kết luận Nguyễn Thanh T phạm tội “ Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự là hoàn toàn đúng quy định của pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến chính sách quản lý độc quyền của Nhà nước về chất biệt dược mà còn xâm phạm đến trật tự trị an xã hội, nên HĐXX xét thấy cần xử bị cáo một mức án

nghiêm bắt bị cáo cách ly khỏi đời sống xã hội một thời gian dài mới đủ tác dụng răn đe, giáo dục, cải tạo đối với bị cáo và phòng ngừa xã hội chung.

- Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[4] Về nhân thân và tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự : Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ: Xét thấy tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai báo thành khẩn, hơn nữa bị cáo là Thiếu úy quân nhân chuyên nghiệp phục vụ trong lực lượng Hải quân sau đó xuất ngũ, đồng thời bị cáo còn có bác ruột là liệt sỹ nên HĐXX cũng xem xét cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo không có tài sản riêng, việc làm và thu nhập không ổn định nên HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự xét lượng ma túy còn lại sau giám định cùng vỏ bao bì được niêm phong trong phong bì số 249MT/PC09 là vật cấm tàng trữ lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 điện thoại di động màn hình cảm ứng nhãn hiệu OPPO có ID:2019PC10808 và 01 điện thoại di động màu đen nhãn hiệu VSMART màn hình cảm ứng IMEI 1: 356764102106532 và 01 ví da màu đen, 01 căn cước công dân mang tên Nguyễn Thanh T là tài sản riêng của bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên HĐXX trả lại cho bị cáo.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo luật định.

Đối với việc T khai đã hai lần mua ma túy tại căn nhà khu vực Tân Khê, Đồng Hòa, Kiến An, Hải Phòng do T đã sử dụng hết số ma túy và không nhớ rõ ngày mua nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để xử lý nên HĐXX không xem xét giải quyết.

Đối với việc T khai mua ma túy tại nhà của Trần Bích N, còn N khai không biết và không bán ma túy cho T; Ngoài lời khai của T, Cơ quan điều tra không thu thập được tài liệu, căn cứ khác nên không đủ cơ sở kết luận do vậy HĐXX không xem xét giải quyết.

Đối với Đoàn Văn V hiện đang vắng mặt tại địa phương nên Cơ quan điều tra tách ra, điều tra làm rõ xử lý sau nên HĐXX không xem xét giải quyết.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt: Nguyễn Thanh T 15 (mười lăm) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, ngày 08 tháng 4 năm 2021.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong số 249MT/PC09 đựng ma túy và vỏ bao bì hoàn lại sau giám định.

Trả lại bị cáo: 01 điện thoại di động màn hình cảm ứng nhãn hiệu OPPO có ID:2019PC10808 và 01 điện thoại di động màu đen nhãn hiệu VSMART màn hình cảm ứng có IMEI 1: 356764102106532; 01 ví da màu đen; 01 căn cước công dân mang tên Nguyễn Thành T

(Theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 13 tháng 9 năm 2021 giữa Công an quận Lê Chân và Chi cục Thi hành án dân sự quận Lê Chân, Hải Phòng).

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH về án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm để sung quỹ Nhà nước.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND Quận Lê Chân;
- VKSND TP Hải Phòng;
- Cơ quan CSĐT Công an Quận Lê Chân;
- Cơ quan THAHS Công an Quận Lê Chân;
- Trại tạm giam Công an TP Hải Phòng;
- UBND xã Vĩnh Tiến, huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng;
- Chi cục Thi hành án dân sự Quận Lê Chân;
- PV06, PC10 Công an TP Hải Phòng;
- Sở Tư pháp TP Hải Phòng;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Hải Yến

